

Số: 1767 /BC-SVHTTDL

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 11 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2016 và Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2017

SO NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 9938
ĐẾN Ngày: 16/11/16
Chuyển: 9

Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-UBND, ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh "về thực hiện cải cách hành chính" năm 2016;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính quý II và đề ra kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2016, với những nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CCHC NĂM 2016

1. Về cải cách thể chế

- Trong năm 2016 tổng số thủ tục hành chính đã được tiếp nhận và giải quyết 121 giấy phép biểu diễn nghệ thuật, 63 giấy phép karaoke và tiếp nhận 171 hồ sơ thông báo quảng cáo, và cấp 10 giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm.

Nhìn chung không để xảy ra hiện tượng tiêu cực, hành vi sai phạm trong quá trình hoạt động.

Trong năm trình UBND tỉnh hủy bỏ 40 thủ tục. Trong đó lĩnh vực Văn hóa: 38 thủ tục và lĩnh vực thể dục thể thao 02 thủ tục (theo Quyết định số 301/QĐ-UBND, ngày 30/5/2016; Quyết định số 304/QĐ-UBND, ngày 30/5/2016 và Quyết định số 1343/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh).

Đề nghị công bố thủ tục mới, sửa đổi, bổ sung 22 thủ tục thuộc lĩnh vực Văn hóa và thể thao (theo Quyết định số 1305/QĐ-UBND, ngày 30/5/2016; Quyết định số 1344/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016; Quyết định số 1349/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016 và Quyết định số 2474/QĐ-UBND, ngày 13/10/2016).

2. Cải cách thủ tục hành chính

a. Việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính năm 2016

Công tác cải cách thủ tục hành chính của Sở, luôn được tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả theo Đề án đơn giản hóa TTHC trên lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch; đồng thời tổ chức thực hiện tốt chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện công tác thống kê, công bố cập nhật, bổ sung TTHC.

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của Bộ, ngành Trung ương theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát TTHC, phân công bộ phận chuyên môn trực tiếp làm công tác thống kê, công bố cập nhật, bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố ban hành đúng quy trình hướng dẫn.

Hiện nay tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TTDL tổng cộng 82 thủ tục trên 04 lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực Văn hóa: 34 thủ tục;
- Lĩnh vực Thể thao: 23 thủ tục;
- Lĩnh vực Du lịch: 11 thủ tục;
- Lĩnh vực gia đình: 14 thủ tục.

b. Việc thực hiện cải cách hành chính theo “Cơ chế một cửa”

**** Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa:***

- Sở VH TTDL duy trì tốt hiệu quả hoạt động của Tổ tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính tại “Bộ phận một cửa” của Sở; nhằm tiếp nhận và giải quyết kịp thời các TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Đồng thời tổ chức tốt việc niêm yết công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, cũng như các mẫu đơn, tờ khai, mức thu lệ phí để các tổ chức, cá nhân đến Sở liên hệ công việc, tìm hiểu những quy định cụ thể trong lĩnh vực đăng ký, quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn toàn tỉnh được dễ dàng thuận lợi.

- Tại “Bộ phận một cửa” của Sở luôn có công chức túc trực để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực cấp phép liên quan đến ngành, giải quyết kịp thời, không kéo dài, không gây phiền hà cho tổ chức và cá nhân đến Sở liên hệ cấp các loại giấy phép.

- Qua thực hiện cơ chế “Một cửa” bộ phận phụ trách tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp giấy phép đã thực hiện giao trả hồ sơ đúng thời gian quy trình thực hiện, từ khâu tiếp nhận, xử lý chuyên môn, trình lãnh đạo xem xét quyết định và giao trả kết quả thông suốt, không ách tắc theo quy trình của ISO 9001: 2008.

- Cán bộ công chức viên chức luôn xây dựng tác phong lịch sự, nhã nhặn khi tiếp xúc công dân.

- Các thủ tục, hồ sơ được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, tạo điều kiện dễ dàng trong giải quyết công việc, hạn chế việc phải trao đổi nhiều lần đối với tổ chức, cá nhân đến liên hệ xin cấp phép.

**** Đối với tổ chức, công dân:***

- Được hướng dẫn đầy đủ hồ sơ, thủ tục để xin cấp giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh nhanh, gọn, dứt khoát.

- Tập trung một đầu mối nhận hồ sơ và trả kết quả nên không mất thời gian tìm người phụ trách công việc, không phải chờ đợi lâu, hạn chế đi lại nhiều lần để nhận giấy phép.

c. Việc bố trí cán bộ, công chức làm việc vào ngày thứ bảy để tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quyết định số 127/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Do đặc thù công việc chuyên môn của ngành, nên Sở VH TTDL không có bố trí cán bộ công chức làm việc thêm vào ngày thứ bảy.

3. Cải cách bộ máy

Căn cứ Thông tư 43/TT-BVH TTDL, ngày 06/6/2008 của Bộ VH TTDL và Quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 19/8/2008 của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức hành chính của Sở tinh gọn theo chức năng, nhiệm vụ, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn phát huy được hiệu quả công việc. Thực hiện tốt Quy chế làm việc và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Sở, đồng thời chỉ đạo các Phòng Nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, Quy chế dân chủ trong hoạt động của từng đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đó phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các mối quan hệ làm việc giữa các đơn vị, bộ phận, cá nhân.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Tiếp tục phát huy tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức thuộc Sở VH-TT-DL, nhằm không ngừng nâng cao về trình độ, về chuyên môn, nghiệp vụ cho tập thể CBCCVC của Sở. Hàng năm đơn vị đã xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể theo từng giai đoạn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

- Cơ cấu tổ chức: Hiện nay Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng có 9 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và 08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, với tổng số 316 công chức, viên chức và người lao động.

- Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: có 01 Tiến sĩ, 14 Thạc sĩ, 150 cử nhân, 11 Cao đẳng; 30 Trung cấp.

- Trình độ lý luận chính trị: cao cấp 19; cử nhân 03; Trung cấp 47.

Nhìn chung CBCCVC của ngành trẻ, đa số có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí, nhu cầu công việc. Công tác quy hoạch đào tạo trong thời gian qua đã bám sát vào nhu cầu thực tiễn, đồng thời tập trung công tác củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy từ đó chất lượng, hiệu quả hoạt động của ngành không ngừng được nâng lên.

5. Về cải cách tài chính công

Hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đều duy trì tốt việc xây dựng và ban hành Quy định về chi tiêu nội bộ và quản lý tài chính công thông qua thực hiện khoán biên chế, kinh phí quản lý hành chính tại Văn phòng Sở và tại các đơn vị thuộc Sở theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Thực hiện nghiêm các biện pháp thực hành tiết kiệm trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, quy chế chi tiêu nội bộ, thống nhất trong cơ quan nhằm thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ chính trị của ngành.

Tổ chức triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, tạo điều kiện cho tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Chi hội Cựu chiến binh và CCVC trong cơ quan được tham gia và giám sát thực hiện phương án sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của Nhà nước.

Công tác thực hành tiết kiệm đã được cụ thể hóa gồm: Quy định chi tiêu Hội nghị; chế độ công tác phí; chế độ nhiên liệu, sử dụng xe ô tô; trang thiết bị và sử dụng điện thoại; tiết kiệm trong việc sử dụng điện, nước...

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

- Kết quả thực hiện và tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, tất cả CBCCVC được trang bị đầy đủ máy tính phục vụ công tác chuyên môn, nghiên cứu soạn thảo văn bản và trao đổi thông tin hai chiều thuận lợi. Hiện nay 100% CBCCVC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc và trao đổi các văn bản qua hệ thống thư điện tử. Qua đó giúp cho người nhận thông tin nhanh, giảm thời gian và là phương tiện thuận lợi trong việc tra cứu những văn bản cần thiết...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nền hành chính được triển khai thực hiện tốt, tất cả CBCCVC đều được đào tạo và sử dụng thành thạo các thiết bị tin học, được trang bị đầy đủ phương tiện để phục vụ công tác chuyên môn. Hệ thống phương tiện tin học được nối mạng nội bộ và mạng Internet.

7. Công tác tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện theo Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh "tuyên truyền cải cách hành chính"; Sở VH-TTDL đã xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền cho các đơn vị trực thuộc Sở, chủ yếu tuyên truyền lồng ghép gắn với nhiệm vụ chuyên môn của ngành thông qua các cuộc Hội thi, hội diễn, tọa đàm...

8. Tình hình thực hiện theo Chỉ thị 10 của UBND tỉnh

- Sở đã tổ chức quán triệt tinh thần Chỉ thị 10 của UBND tỉnh cho tất cả CBCCVC của đơn vị, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ lịch sự tiếp xúc công dân, tận tình hướng dẫn công dân khi đến Sở liên hệ cấp các loại giấy phép; vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trong giải quyết TTHC, quy trình tiếp nhận xử lý văn bản có chất lượng, có khoa học, góp phần nâng cao hiệu quả trong tiếp nhận xử lý văn bản luôn kịp thời và đúng quy định.

- Nghiêm chỉnh chấp hành lễ lới làm việc theo quy chế làm việc của Sở; theo quy định của Chỉ thị 10, CBCCVC luôn gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, không gây phiền hà sách nhiễu nhân dân; thực hiện thường xuyên công tác niêm yết công khai TTHC, cập nhật những thông tin mới liên quan đến thủ tục hành chính tại trụ sở của đơn vị.

- Thực hiện tinh thần tiết kiệm trong sử dụng điện nước, văn phòng phẩm, trong các cuộc hội họp của đơn vị, chống lãng phí; thực hiện nghiêm quy định của Quy chế phát ngôn, giữ gìn bí mật của Đảng, nhà nước và nhiệm vụ của ngành.

- Cán bộ công chức viên chức của ngành không ngừng trao đổi học tập về chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước làm việc có tính chuyên môn cao, làm việc đúng thời gian quy định; kiên quyết xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức viên chức của ngành gây phiền hà, sách nhiễu nhân dân, thực hiện sai quy định Quy chế làm việc của Sở, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của tỉnh nhà.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2017

1. Về cải cách thể chế

Để công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch của tỉnh có quy định, quy chế cụ thể trong năm 2017, Sở VH-TTDL tiếp tục

nghiên cứu, rà soát, đề trình HĐND và UBND tỉnh ban hành các văn bản QPPL phát sinh mới (nếu có).

2. Về cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thống kê, công bố cập nhật, bổ sung TTHC trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của Bộ VHTTDL để đảm bảo tiến độ và chất lượng thực thi các phương án đơn giản hóa TTCH trên cơ sở các văn bản QPPL mới ban hành của Bộ, ngành Trung ương theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ và sự chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

Duy trì thực hiện tốt Quy chế làm việc của “**Bộ phận một cửa**” của Sở, nhằm phục vụ tốt cho nhân dân đến liên hệ đăng ký cấp các loại giấy phép thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh.

Sở VHTTDL tiếp tục vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của ngành, từng bước hiện đại và ngày càng hiệu quả. Bên cạnh đó Sở cũng đã đăng tải toàn bộ các thủ tục hành chính liên quan đến ngành lên trang website của Sở, để cho mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh khai thác, tra cứu thông tin những lĩnh vực liên quan đến ngành được dễ dàng, kịp thời và chính xác.

Từng bước nâng cấp một cửa điện tử từ cấp độ 3 lên cấp độ 4 theo xu hướng chỉ đạo chung của UBND tỉnh.

3. Cải cách bộ máy

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức hành chính của Sở theo Thông tư 43/TT-BVHTTDL, ngày 06/6/2006 của Bộ VHTTDL và Quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 19/8/2008 của UBND tỉnh, đảm bảo tốt việc thực hiện quy chế làm việc và Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Sở, đồng thời chỉ đạo các Phòng Nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đúng theo quy chế làm việc của ngành, Quy chế dân chủ trong hoạt động của từng đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đó phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các mối quan hệ làm việc giữa các đơn vị, bộ phận, cá nhân.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Tiếp tục phát huy tốt công tác quy hoạch đào tạo cán bộ công chức, viên chức thuộc Sở về chuyên môn cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn theo kế hoạch đào tạo cụ thể.

5. Về cải cách tài chính công

Căn cứ các văn bản quy định của nhà nước Sở tiếp tục thực hiện tốt Quy định về chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công thông qua việc thực hiện khoán biên chế, kinh phí quản lý hành chính tại Văn phòng Sở và quy định chi tiêu nội bộ tại các đơn vị trực thuộc theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Tiếp tục thực hiện tốt việc cải cách trong tổ chức các cuộc hội, họp thông qua việc lồng ghép với nhiều nội dung chương trình, tăng cường xử lý công việc theo chức năng nhiệm vụ, làm giảm bớt giấy tờ hành chính không cần thiết. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nền hành chính, bố trí đào tạo cho cán bộ sử dụng

thành thạo các thiết bị tin học và đảm bảo được trang bị đủ phương tiện để phục vụ công tác chuyên môn. Hệ thống phương tiện tin học được nối mạng nội bộ và mạng Internet.

7. Công tác tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính theo kế hoạch. Bên cạnh đó bám sát vào nội dung tuyên truyền hướng dẫn của Sở Nội vụ .

8. Tình hình thực hiện theo Chỉ thị 10 của UBND tỉnh

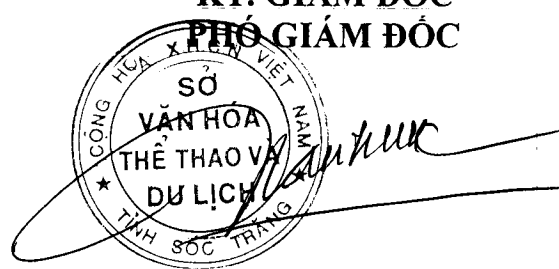
Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10 của UBND tỉnh một cách thường xuyên và xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị; tiếp tục triển khai Chỉ thị 10 này cho các phòng Nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc lồng ghép trong các cuộc họp giao ban, sơ kết tháng, quý... xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sai phạm nghiêm trọng đối với những phần việc được quy định từ Chỉ thị 10 của UBND tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2016 và kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2017 của Sở VH TTDL.

Nơi nhận:

- Bộ VH TTDL (Vụ Pháp chế);
- Sở Nội vụ;
- Lưu VP; Phòng PC. *VP*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Hùng